

Sở GD&ĐT TP Đà Nẵng
Trường: THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Trần Thị Thanh Thuý
Ngày soạn: 26/10/2025
Lớp dạy: 11/1, 11/5, 11/9, 11/10, 11/12
Thời gian thực hiện: Tuần học 8, 9

CHỦ ĐỀ 3: ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HÓA TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ **BÀI 9. GIAO TIẾP AN TOÀN TRÊN INTERNET**

Môn học: Tin học lớp 11. Thời gian thực hiện: 2 tiết 15, 17

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Biết một số dạng lừa đảo phổ biến trên không gian số và những biện pháp phòng tránh.
- Biết giao tiếp một cách văn minh, phù hợp với các quy tắc và văn hóa ứng xử trong môi trường số.

2. Về năng lực

2.1 Năng lực chung

- *Tự chủ và tự học*: Tự tìm hiểu về các nguyên tắc nhận biết và phòng tránh một số dạng lừa đảo; qui tắc ứng xử và giao tiếp khi sử dụng mạng.
- *Giao tiếp và hợp tác*: Biết lựa chọn hình thức làm việc nhóm đôi, nhóm nhiều HS với quy mô phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Thực hiện được lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin từ dữ liệu lưu trữ phục vụ cho các bài toán quản lý.

2.2 Năng lực tin học

- **Nle** (Hợp tác trong môi trường số) Giao tiếp, hoà nhập được một cách an toàn trong môi trường số, biết tránh các tác động xấu thông qua một số biện pháp phòng tránh cơ bản.
- **Nlb** (Ứng xử phù hợp trong môi trường số): Hiểu được rõ ràng hơn những mặt trái của Internet, nhận diện được những hành vi lừa đảo, thông tin mang nội dung xấu và biết cách xử lý phù hợp; thể hiện tính nhân văn khi tham gia thế giới ảo;

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Chăm học, chịu khó đọc SGK, tài liệu và thực hiện các hoạt động cá nhân nhằm tìm hiểu về lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin cho các bài toán quản lý.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ nhằm thực hiện được lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin từ dữ liệu lưu trữ phục vụ cho các bài toán quản lý.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị và học liệu: Máy tính, tivi (máy chiếu), bảng phụ (nếu có).

2. Học liệu:

- **Giáo viên**: Kế hoạch bài dạy, phiếu giao nhiệm vụ (phiếu học tập), phiếu đánh giá kết quả thực hiện của nhóm và một số tài liệu có liên quan.
- **Học sinh**: SGK Tin 11, đồ dùng học tập.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (10 phút)

a. Mục tiêu:

- Tạo hứng thú cho HS tìm hiểu về hệ điều hành.

b. Nội dung:

- GV chiếu đoạn video.
- HS quan sát và trả lời câu hỏi.
- GV giao phiếu học tập cho HS thảo luận, trả lời.

c. Sản phẩm:

- Trả lời của học sinh và Phiếu học tập đã điền đủ phần trả lời.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Giao nhiệm vụ

- GV chuẩn bị video được cắt từ video <https://www.youtube.com/watch?v=VeDO-zL9Mu4> chỉ 1 phút 27 giây có liên quan đến 2 nguy cơ khi giao tiếp trên mạng như: mất thông tin cá nhân, bị lừa đảo,...

- GV hỏi: (Gọi trả lời tại chỗ)

1. Đoạn video nhắc đến các nguy cơ nào khi tham gia giao tiếp trên không gian mạng?
2. Hãy kể thêm các nguy cơ thường gặp khi giao tiếp trên không gian mạng mà em biết?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS quan sát, nghe và trả lời câu hỏi.
- HS và nhóm tiến hành thảo luận và thống nhất ý kiến; hoàn thành các câu trả lời các câu hỏi (hoàn thành Phiếu học tập ...).
- GV quan sát HS làm việc.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Đại diện HS báo cáo kết quả và nhận xét, đánh giá.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

Nguy cơ nữa như bị quấy rối, lăng nhục trên mạng, nghiện mạng gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần. Do vậy, khi tham gia mạng xã hội nói riêng, không gian số nói chung, mỗi người cần trang bị cho mình một số kỹ năng cơ bản như: kỹ năng giao tiếp; kỹ năng nhận biết và phòng tránh lừa đảo; kỹ năng đối phó với dư luận và vượt qua khủng hoảng; ...

*Chúng ta sẽ tìm hiểu thêm vào **Bài 9. GIAO TIẾP AN TOÀN TRÊN INTERNET.***

2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (Thời gian 65 phút)

2.1. Nhận biết và phòng tránh một số dạng lừa đảo trên không gian số (35 phút)

a. Mục tiêu:

- Biết một số nguyên tắc nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian số.
- Biết cách vận dụng các nguyên tắc này để xử lý một số tình huống cụ thể.

b. Nội dung: GV giao Phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.

c. Sản phẩm: Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 1).

d. Tổ chức thực hiện

Bước 1: Giao nhiệm vụ

- GV chia lớp thành 8 nhóm (các nhóm đều cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký).
- GV phát Phiếu học tập 1 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập 1 trong thời gian là 20 phút.
- GV giao Phiếu học tập 1: (Thảo luận cặp đôi điền vào phiếu và nộp lại phiếu)

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Tình huống 1:

Tôi là TRẦN A, trưởng Công an tỉnh, anh đã vi phạm tội XYZ, phải thực hiện chuyển tiền ngay vào tài khoản 123456789 số tiền 10 triệu, nếu không chúng tôi buộc phải tiến hành làm thủ tục truy tố anh với tội danh đã nêu trên.



Giả mạo Công an, Viện kiểm sát, Tòa án dọa nạn nhân đang liên quan đến **một vụ án** (lừa đảo, tai nạn giao thông, buôn ma túy...)

**Tình huống 2:**

Sau đó, nhận thêm 1 thông báo: Để nhận được quà tặng nhanh nhất, quý khách hãy chọn vào link <https://....> để xác nhận thông tin cá nhân như số tài khoản nhận tiền, địa chỉ, hình ảnh CCCD...

THÔNG BÁO

Xin Chúc Mừng Tài Khoản FACEBOOK Của [Diep Ha] Đã May Mắn Nhận Được Giải Nhất Từ Sự Kiện " Tri Ân Khách Hàng Năm 2018© "

Phần Quà Giải Nhất Của Bạn Gồm:

01 Xe Máy Honda SH 125i Việt Nam " Trị Giá 81.000.000 VNĐ "
01 Phiếu Quà Tặng Tiền Mặt " Trị Giá 200.000.000 VNĐ "

**Tình huống 3:**

Nhận tin nhắn với nội dung: Mình là TRẦN X đây. Mình đang cần gấp một khoản tiền là 5 triệu. Bạn có tiền trong tài khoản không chuyển cho mình mượn theo số tài khoản của em vợ của mình là NGUYỄN Y. Ngày mai mình trả lại liền cho nhé.

Tình huống 4: Nhận được thư điện tử từ địa chỉ lạ yêu cầu mở một tài liệu hoặc một đường link đính kèm và thực hiện theo hướng dẫn.

Câu 1: Đặc điểm chung của 3 tình huống lừa đảo trên: (Có/ Không)

1. Nội dung câu chuyện vô lí không?	Có ☐	Không ☐
2. Thông tin số điện thoại hay gmail người gửi ta có thể điện hay gửi tin lại có được hay không?	Có ☐	Không ☐
3. Yêu cầu chuyển tiền hoặc gửi thông tin tài khoản ngân hàng không? HOẶC Có yêu cầu click vào đường link hoặc mở tài liệu đính kèm không?	Có ☐	Không ☐

Câu 2: Từ câu 1, em rút ra được các nguyên tắc nào mà chúng ta cần phải tuân thủ để phòng tránh lừa đảo trên không gian số?

.....

Câu 3: Hãy vận dụng ba nguyên tắc nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian số vào các tình huống cụ thể: *Lừa đảo hỗ trợ kỹ thuật; Lừa đảo dưới dạng thông báo tin tốt; Lừa đảo dưới dạng thông báo tin xấu; Lừa đảo qua website giả mạo các trang thương mại điện tử phổ biến.*

Câu 4: Với các tình huống nêu trong hoạt động 1, những cách nào sau đây là ứng xử cần thiết để phòng tránh những rủi ro?

A. Thực hiện các yêu cầu để đề phòng câu chuyện trở nên phức tạp.

- B. Hãy dành thời gian và đặt câu hỏi để tránh bị dồn vào tình huống xấu.
 C. Trao đổi với thầy cô giáo, người thân, bạn bè,... để được nghe ý kiến tư vấn.
 D. Tìm cách liên hệ với người gửi để làm rõ.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 1.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm 1, 2 trả lời Câu 1; nhóm 3 trả lời Câu 2; nhóm 4 trả lời câu 4; Câu 3: giao cho 4 nhóm soạn trước nội dung vận dụng 4 tình huống nộp cho GV trước khi vào tiết học để GV chuyển lên Slide cho các em tự điều khiển máy tính và báo cáo.

- Các nhóm nhận xét, tranh luận.

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.
- GV chốt lại kiến thức bài học:

*Cần tỉnh táo và bình tĩnh ứng xử linh hoạt theo ba nguyên tắc mang tính định hướng chung: **Hãy chậm lại; Kiểm tra ngay; Dừng lại, không gửi để nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian số.***

2.2. Giao tiếp và ứng xử trong môi trường số (30 phút)

- Mục tiêu:* Học sinh biết các quy tắc ứng xử chung trong môi trường số.
- Nội dung:* GV giao Phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.
- Sản phẩm:* Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 2).
- Tổ chức thực hiện:*

Bước 1: Giao nhiệm vụ

- GV chia lớp thành 8 nhóm (các nhóm đề cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký).
- GV phát Phiếu học tập số 2 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 2 trong thời gian là 20 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu 1: Khi bắt đầu sử dụng mạng Internet thì em bắt đầu trở thành một công dân số, được tiếp cận với cả những lợi ích và rủi ro trên mạng. Hãy cùng trao đổi để chỉ ra một vài quy tắc ứng xử chung trong môi trường số.

.....

.....

.....

Câu 2: Hãy nêu 1 số điều nên làm và không nên làm khi tham gia mạng xã hội.

.....

.....

.....

Câu 3:

1. Những việc nào sau đây cần được khuyến khích khi tham gia môi trường số?

A. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký tham gia mạng xã hội.

B. Chia sẻ thông tin từ mọi nguồn khác nhau.

C. Mạng xã hội là môi trường ảo, do vậy không cần quá câu nệ về câu chữ.

D. Cần được sự đồng ý khi chia sẻ hình ảnh và chuyện riêng tư của bạn bè.

2. Những quan niệm nào sau đây là không đúng?

A. Mọi tin nhắn, hình ảnh và video đăng tải lên mạng đều có thể thu hồi.

B. Cần nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản của tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo.

C. Cần phê phán các từ ngữ không mang tính phổ thông nặng bản sắc vùng miền.

D. Trong ứng xử trên mạng xã hội được phép làm mọi điều pháp luật không cấm.

E. Không cho mượn, cho thuê giấy tờ cá nhân hoặc thẻ ngân hàng; không bán, cho mượn tài khoản; không nhận chuyển khoản hay nhận tiền cho người không quen,...

.....
.....

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 2.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.
- GV chốt lại kiến thức bài học:
 - + Cần tuân thủ các quy tắc ứng xử trong môi trường số như: 1) tôn trọng, tuân thủ pháp luật; 2) lành mạnh; 3) an toàn, bảo mật thông tin; 4) trách nhiệm.

3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (10 phút)

- Mục tiêu:** Giúp HS củng cố, ôn tập lại các kiến thức đã học trong Bài 9.
- Nội dung:** GV giao Phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS làm việc theo nhóm.
- Sản phẩm:** Kết quả làm việc của các nhóm (Phiếu học tập số 3).
- Tổ chức thực hiện:**

Bước 1. Giao nhiệm vụ

- GV chia lớp thành 8 nhóm (các nhóm đề cử 1 nhóm trưởng, 1 thư ký).
- GV phát Phiếu học tập số 3 cho các nhóm và yêu cầu các nhóm thảo luận để hoàn thành Phiếu học tập số 3 trong thời gian là 6 phút.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Câu 1: Em nhận được tin nhắn trên Facebook từ tài khoản mạng mang tên bạn em với nội dung bạn cần tiền gấp và yêu cầu em chuyển tiền ngay cho số điện thoại lạ hoặc một số tài khoản ngân hàng mang tên bạn em. Có thể vận dụng ba nguyên tắc phòng chống lừa đảo trong trường hợp này như thế nào?

.....
.....

Câu 2: Ngoài những điều nên làm và không nên làm khi tham gia mạng xã hội em có thể bổ sung một vài điều khác nữa không?

.....
.....
.....

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- Các nhóm thảo luận để hoàn thành yêu cầu của GV đưa ra.
- GV quan sát, theo dõi các nhóm và hỗ trợ các nhóm khi cần thiết.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Các nhóm nộp lại Phiếu học tập số 3.
- GV chỉ định ngẫu nhiên đại diện 2 nhóm lên trình bày kết quả thực hiện của nhóm mình, các nhóm còn lại nhận xét, tranh luận.

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của các nhóm.

4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (5 phút)

a. *Mục tiêu:* HS vận dụng được những kiến thức đã học của bài 9 để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống.

b. *Nội dung:*

- GV giao bài tập về nhà cho HS thực hiện.
- GV đánh giá chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình học Bài 9.

c. *Sản phẩm:* Kết quả làm bài tập về nhà trong vở của HS.

d. *Tổ chức thực hiện*

Bước 1. Giao nhiệm vụ học

- GV đưa ra bài tập về nhà cho HS như sau:

Các hình thức lừa đảo trên không gian số rất đa dạng. Hãy sử dụng các từ khoá thích hợp để tìm hiểu thêm các tình huống lừa đảo trong thực tế và áp dụng 3 nguyên tắc phòng tránh đã được nêu trong bài học.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: HS về nhà làm bài tập GV giao.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận: Tiết học sau, HS sẽ nộp vở lại để GV kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS (GV gọi ngẫu nhiên 5 HS).

Bước 4: Kết luận, nhận định:

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS được gọi kiểm tra vở (tiết học sau).
- GV đánh giá, nhận xét chung kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuyên dương, khen thưởng các nhóm có kết quả tốt.

PHỤ LỤC ĐÁP ÁN CÁC PHIẾU HỌC TẬP

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Tình huống 1:

Tôi là TRẦN A, trưởng Công an tỉnh, anh đã vi phạm tội XYZ, phải thực hiện chuyển tiền ngay vào tài khoản 123456789 số tiền 10 triệu nếu không chúng tôi buộc phải tiến hành làm thủ tục truy tố anh với tội danh đã nêu trên.



Giả mạo Công an, Viện kiểm sát, Tòa án dọa nạt nhân đang liên quan đến **một vụ án** (lừa đảo, tai nạn giao thông, buôn ma túy...)



Tình huống 2:

THÔNG BÁO
Xin Chúc Mừng Tài Khoản FACEBOOK Của [Diep Ha] Đã May Mắn Nhận Được Giải Nhất Từ Sự Kiện " Tri Ân Khách Hàng Năm 2018© "

Phân Quà Giải Nhất Của Bạn Gồm:
① 01 Xe Máy Honda SH 125i Việt Nam " Trị Giá 81.000.000 VNĐ "
② 01 Phiếu Quà Tặng Tiền Mặt " Trị Giá 200.000.000 VNĐ "



Sau đó, nhận thêm 1 thông báo: Để nhận được quà tặng nhanh nhất, quý khách hãy chọn vào link <https://....> để xác nhận thông tin cá nhân như số tài khoản nhận tiền, địa chỉ, hình ảnh CCCD...

Tình huống 3:

Nhận tin nhắn với nội dung: Mình là TRẦN X đây. Mình đang cần gấp một khoản tiền là 5 triệu. Bạn có tiền trong tài khoản không chuyển cho mình mượn theo số tài khoản của em vợ của mình là NGUYỄN Y. Ngày mai mình trả lại liền cho nhé.

Tình huống 4: Nhận được thư điện tử từ địa chỉ lạ yêu cầu mở một tài liệu hoặc một đường link đính kèm và thực hiện theo hướng dẫn.

Câu 1: Đặc điểm chung của 3 tình huống lừa đảo trên: (Chọn Có/ Không)

1. Nội dung câu chuyện vô lí không?	Có ☒	Không ☐
2. Thông tin số điện thoại hay gmail người gửi ta có thể điện hay gửi tin lại có được hay không?	Có ☐	Không ☒
3. Có yêu cầu chuyển tiền hoặc gửi thông tin tài khoản ngân hàng không? HOẶC Có yêu cầu click vào đường link hoặc mở tài liệu đính kèm không?	Có ☒	Không ☐

Câu 2: Từ câu 1, em rút ra được các nguyên tắc nào mà chúng ta cần phải tuân thủ để phòng tránh lừa đảo trên không gian số?

TRẢ LỜI:

Ba nguyên tắc mang tính định hướng chung: **Hãy chậm lại; Kiểm tra ngay; Dừng lại, không gửi để nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian số.**

Câu 3: Hãy vận dụng ba nguyên tắc nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian số vào các tình huống cụ thể: *Lừa đảo hỗ trợ kỹ thuật; Lừa đảo dưới dạng thông báo tin tốt; Lừa đảo dưới dạng thông báo tin xấu; Lừa đảo qua website giả mạo các trang thương mại điện tử phổ biến.*

Nội dung vận dụng 3 nguyên tắc do HS chuẩn bị và nộp trước cho GV để GV đưa nội dung báo cáo lên Slide cho các em báo cáo trong tiết học.

Câu 4: Với các tình huống nêu trong hoạt động 1, những cách nào sau đây là ứng xử cần thiết để phòng tránh những rủi ro?

- A. Thực hiện các yêu cầu để đề phòng câu chuyện trở nên phức tạp.
- B. Hãy dành thời gian và đặt câu hỏi để tránh bị dồn vào tình huống xấu.
- C. Trao đổi với thầy cô giáo, người thân, bạn bè,... để được nghe ý kiến tư vấn.
- D. Tìm cách liên hệ với người gửi để làm rõ.

TRẢ LỜI: C

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Câu 1: Khi bắt đầu sử dụng mạng Internet thì em bắt đầu trở thành một công dân số, được tiếp cận với cả những lợi ích và rủi ro trên mạng. Hãy cùng trao đổi để chỉ ra một vài quy tắc ứng xử chung trong môi trường số.

Cần tuân thủ các quy tắc ứng xử trong môi trường số như: 1) tôn trọng, tuân thủ pháp luật; 2) lành mạnh; 3) an toàn, bảo mật thông tin; 4) trách nhiệm.

Câu 2: Hãy nêu 1 số điều nên làm và không nên làm khi tham gia mạng xã hội.

TRẢ LỜI: Nên:

- Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản quy định khi tham gia mạng xã hội.
- Tuyên truyền và tham gia hướng dẫn sử dụng mạng xã hội an toàn, có văn hóa.
- Chia sẻ thông tin chính thống, thông tin tích cực.
- Quảng bá hình ảnh tốt đẹp của con người Việt Nam.
- Quản lý, bảo mật thông tin cá nhân, thông báo kịp thời cho cơ quan chức năng và người thân khi bị mất quyền kiểm soát.

Không nên:

- Đăng tải nội dung vi phạm pháp luật.
- Sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực.
- Sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vô văn hóa.
- Tung tin giả, sai sự thật hoặc xúc phạm cá nhân, tổ chức.
- Quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép.

Câu 3:

1. Những việc nào sau đây cần được khuyến khích khi tham gia môi trường số?

- A. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký tham gia mạng xã hội.
- B. Chia sẻ thông tin từ mọi nguồn khác nhau.
- C. Mạng xã hội là môi trường ảo, do vậy không cần quá câu nệ về câu chữ.
- D. Cần được sự đồng ý khi chia sẻ hình ảnh và chuyện riêng tư của bạn bè.

2. Những quan niệm nào sau đây là không đúng?

- A. Mọi tin nhắn, hình ảnh và video đăng tải lên mạng đều có thể thu hồi.
- B. Cần nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản của tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo.

